TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2023/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Dương Như Suất**

2. Ông **Nguyễn Nho Bản**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Thu** – Thẩm tra viên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa*:

Bà **Vi Thị Ngọc Kim** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TL-HSST ngày 24 tháng 4 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1997; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Duẩn, sinh năm 1975; Con bà: Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1975; Vợ: Đỗ Thị Huyền Trang, sinh năm 1998; Con: 02 con: lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 03/02/2023.

2. Họ và tên: **Đôn Văn H**, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: thôn 2, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Đôn Văn Tâm, sinh năm 1967; Con bà: Đinh Minh Chính, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 03/10/2022 bị Phòng PC04 công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nhân thân: Ngày 08/2/2012 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Cản trở không chấp hành yêu cầu của người thi hành công vụ", xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 14/8/2017 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 31/01/2023.

3. Họ và tên: **Nguyễn Tiến M**, sinh năm 1992; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: thôn P, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn M Hùng (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Hiên, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 02/02/2023.

4. Họ và tên: **Nguyễn Duy A**, sinh năm 1996; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: TDP Phố H, thị trấn Quốc Oai, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Duy Hải, sinh năm 1968; Con bà: Phùng Thị Liên, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không. Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 14/10/2022 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác" nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 02/02/2023.

5. Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1996; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: thôn 4, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đức Thực, sinh năm 1972; Con bà: Đôn Thị Phương, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 21/04/2023, Viện kiểm sát đã có Công văn số 109 đề nghị UBKT Huyện ủy Quốc Oai ra Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 31/01/2023.

Các bị cáo tại ngoại đều có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại phòng nghỉ của kho hàng thuộc công ty Shopee có địa chỉ tại xóm Trại, thôn P, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội các bị can: Nguyễn Văn G, sinh năm 1997, trú tại: thôn V, xã N, huyện Q; Nguyễn Đức T, sinh năm 1996, trú tại: thôn 4, xã P, huyện Q; Nguyễn Duy A, sinh năm 1996, trú tại: TDP Phố H, thị trấn Quốc Oai, huyện Q; Đôn Văn H, sinh năm 1994, trú tại: thôn 2, xã P, huyện Q; Nguyễn Tiến M, sinh năm 1992, trú tại: thôn P, xã N, huyện Q đều là nhân viên của kho hàng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm.

Hình thức chơi như sau: Các bị cáo sử dụng một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài gồm 04 chất Rô, Cơ, Tép, Bích, trong đó mỗi chất có 13 quân từ 2 đến A. Khi chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 10 quân bài. Quy ước các quân bài từ nhỏ đến lớn là 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2, trong đó, 3 là cây nhỏ nhất và 2 là cây lớn nhất. Ván đầu tiên sau khi lên bài ai có quân bài nhỏ nhất (3 bích) thì được đánh trước. Cách đánh theo vòng tròn bên phải tính từ người đánh đầu tiên. Người đánh sau mà có quân bài lớn hơn người đánh trước thì được chặn, cho đến khi không ai chặn được thì người chặn quân bài cuối cùng sẽ được đánh trước lượt tiếp theo. Sau đó người chơi nào hết bài trước thì là thắng,

người nào còn bài trên tay thì phải trả tiền tương ứng mỗi lá bài là 10.000 đồng cho người thắng. Nhưng từ ván thứ 2 thì người nào thắng ván trước sẽ chia bài và được đánh đầu tiên. Trong trường hợp người chơi nào khi lên bài báo Sâm (có nghĩa là đánh các quân bài xuống mà người khác không có quân bài để chặn) thì người báo Sâm thắng những người còn lại mỗi người phải trả cho người thắng 200.000 đồng, ngoài ra người thắng Sâm sẽ tự bỏ ra chiếu bạc 10.000 đồng để mua nước, thuốc cho cả nhóm sử dụng.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

** Vật chứng thu giữ:* 01 Chiếu trúc đã qua sử dụng; 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; Tiền trên chiếu bạc 8.380.000 đồng; Tổng số tiền trên người các bị cáo là: 16.080.000 đồng trong đó: Số tiền thu giữ trên người Nguyễn Văn G là 6.350.000 đồng; Số tiền thu giữ trên người Đôn Văn H là 7.230.000 đồng; Số tiền thu giữ trên người Nguyễn Duy A là 2.500.000 đồng;

Các bị cáo khai nhận như sau: Bị cáo Nguyễn Văn G sử dụng 8.030.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị lực lượng công an bắt giữ, G đang thua số tiền 1.680.000 đồng và bị thu giữ 6.350.000 đồng trên người; Đôn Văn H sử dụng 7.780.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị lực lượng công an bắt giữ, Huy đang thắng số tiền 600.000 đồng và bị thu giữ 7.230.000 đồng trên người và 1.150.000 đồng trên chiếu; Nguyễn Tiến M sử dụng 4.950.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị lực lượng công an bắt giữ, M đang hòa tiền và bị thu giữ 4.950.000 đồng trên chiếu; Nguyễn Duy A sử dụng 3.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị lực lượng công an bắt giữ, Duy A đang hòa tiền và bị thu giữ 2.500.000 đồng trên người và 1.000.000 đồng trên chiếu và Nguyễn Đức T sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị lực lượng công an bắt giữ, Trương đang thắng số tiền 910.000 đồng và bị thu giữ 1.110.000 đồng trên chiếu.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, truy tố bị cáo Nguyễn Văn G, Đôn Văn H, Nguyễn Đức T, Nguyễn Tiến M và Nguyễn Duy A về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn G, Đôn Văn H, Nguyễn Đức T, Nguyễn Tiến M và Nguyễn Duy A về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Tuyên các bị cáo Nguyễn Văn G, Đôn Văn H, Nguyễn Tiến M, Nguyễn Duy A, Nguyễn Đức T phạm tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 09 đến 12 tháng tù, cho

hưởng án treo. Thời thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đôn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án; bị cáo Huy được trừ số ngày đã tạm giữ từ 30/01/2023 đến ngày 31/01/2023.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M từ 06 đến 09 tháng tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy A từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án; bị cáo Nguyễn Duy A được trừ số ngày đã tạm giữ từ 30/01/2023 đến ngày 02/02/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 Chiếu trúc đã qua sử dụng; 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 24.460.000 đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, cho được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại kho hàng công ty Shopee, địa chỉ: xóm Trại, thôn P, xã N, huyện Q. Nguyễn Văn G, Nguyễn Duy A, Nguyễn Đức T, Đôn Văn H đã có hành

vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi bài "Sâm" Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Tiến M đi giao hàng về và vào tham gia cùng nhóm của G. Quá trình đánh bạc, G sử dụng 8.030.000 đồng, Huy sử dụng 7.780.000 đồng, M sử dụng 4.950.000 đồng, Duy A sử dụng 3.500.000 đồng, Trương sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi các bị cáo G, Duy A, Trương, Huy và M đang đánh bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 24.460.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là có căn cứ. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự kỷ cương xã hội. Các bị cáo biết rõ những tác hại do hành vi đánh bạc gây ra và cũng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật. Thế nhưng các bị cáo đã hám lời cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn G lý lịch trong hồ sơ thể hiện bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc trong vụ án là 8.030.000 đồng như vậy bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là trường hợp "ít nghiêm trọng". Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở áp dụng để cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Đôn Văn H và Nguyễn Duy A lý lịch trong hồ sơ thể hiện bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của HĐTP- TANDTC thì được coi là có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở áp dụng để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến M lý lịch trong hồ sơ thể hiện bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc trong vụ án là 4.950.000 đồng như vậy bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là trường hợp "ít nghiêm trọng". Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, bố bị cáo là bệnh binh thuộc gia đình có

công với cách mạng nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở áp dụng để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức T lý lịch trong hồ sơ thể hiện bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là không lớn: 200.000 đồng như vậy bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là trường hợp "ít nghiêm trọng". Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở áp dụng để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt dành cho các bị cáo: Như đã phân tích nhân thân các bị cáo. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử các bị cáo mức án nghiêm, nhưng không cần phải cách ly các bị cáo G, M ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Đức T số tiền tham gia đánh bạc ít nhất xét thấy cho bị cáo được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đôn Văn H và Nguyễn Duy A, nhân thân có 01 tiền sự chưa được xóa, theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của HĐTP- TANDTC thì được coi là có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 Chiếu trúc đã qua sử dụng; 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 24.460.000 đồng.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật

Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo **Đôn Văn H 06** (*sáu*) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 31/01/2023.

Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy A 06** (*sáu*) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 02/02/2023.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn G 09** (*chín*) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời hạn thử thách là **18** (*mười tám*) tháng tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2023.

Giao bị cáo Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến M 06** (*sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời hạn thử thách là **12** (*mười hai*) tháng tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2022.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến M cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T 20.000.000** (*hai mươi triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước về tội "Đánh bạc".

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- **Về biện pháp tư pháp**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01 (một) chiếu trúc cũ đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số:

42/2023/THA ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 24.460.000 (*hai mươi tư triệu bốn trămus mươi nghìn đồng*), theo Uỷ nhiệm chi ngày 15 tháng 5 năm 2023 vào tài khoản số 3949.0.1052756.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Các Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- UBND xã N; xã N;
xã P; thị trấn Quốc Oai,
huyện Q, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Ngọc Long